

THANH TRA CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3314**/TB-TTCTP

Hà Nội, ngày **11** tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO

**Kết luận thanh tra việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ các
công ty nông, lâm nghiệp thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam
trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên**

Ngày 20/7/2026, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 474/KL-TTCTP về việc quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ các công ty nông, lâm nghiệp thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên. Căn cứ quy định tại Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025, Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Tổng công ty Giấy Việt Nam, tiền thân là Công ty Giấy Gỗ Diêm phía Bắc và phía Nam được thành lập năm 1976, chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, chịu sự quản lý trực tiếp của Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương) theo Quyết định số 29/2005/QĐ-TTg ngày 01/02/2005 của Thủ tướng Chính phủ và chuyển Công ty mẹ Tổng công ty Giấy Việt Nam thành Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 983/QĐ-TTg ngày 25/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên, Tổng công ty Giấy Việt Nam chỉ có 01 đơn vị thành viên (Công ty con) là Công ty TNHH MTV Nguyên liệu Giấy Miền Nam (sau đây gọi tắt là Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam), do Tổng công ty nắm giữ 100% vốn điều lệ; ngoài ra Tổng công ty còn nắm giữ 22,73% vốn tại Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai (phần vốn này là khoản vốn nhà nước giữ lại sau cổ phần hoá).

B. KẾT LUẬN

I. Hạn chế, thiếu sót, vi phạm

1. Việc quản lý, sử dụng đất của Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam tại tỉnh Kon Tum

- Đối với Bộ Công nghiệp

Không ban hành văn bản chỉ đạo Tổng công ty Giấy Việt Nam lập phương án khai thác rừng đã trồng để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 282/TTg-CN ngày 22/3/2005 và Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 29/3/2005.

- Đối với Tổng công ty Giấy Việt Nam

Hội đồng thành viên chậm ban hành Quyết định phê duyệt Điều lệ hoạt động của Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Luật Doanh nghiệp Nhà nước năm 2003, điểm g khoản 3 Điều 9 Nghị định số 111/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007, khoản 19 Điều 17 Điều lệ ban hành kèm theo

Quyết định số 64/QĐ-TTg ngày 20/3/2006 của Thủ tướng Chính phủ; thiếu kiểm tra, giám sát Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam trong việc lập Phương án sử dụng đất theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 25 Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ và việc sử dụng đất vào mục đích trồng rừng khi chưa được giao, cho thuê đất.

Không chỉ đạo Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam xây dựng phương án sử dụng đúng mục đích diện tích rừng trồng trước đây đã được nghiệm thu và diện tích rừng thực tế trồng; cho phép cho Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam được khai thác một số diện tích rừng keo, thông là chưa đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Đối với Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam

Sử dụng 1.266,58 ha đất tại tỉnh Kon Tum vào mục đích trồng rừng, nhưng không đăng ký với cơ quan nhà nước là không đúng quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Đất đai năm 2003, khoản 2 Điều 170 Luật Đất đai 2013; chưa thực hiện rà soát đất đai làm cơ sở lập phương án sử dụng đất theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 25 Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ; chậm bàn giao diện tích đất thu hồi cho địa phương theo quy định tại khoản 7 Điều 107 Luật Đất đai năm 2003 và khoản 7 Điều 170 Luật Đất đai năm 2013.

Ký hợp đồng giao khoán không đúng đối tượng, không có biên bản giao nhận, không thể hiện tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, không có phương án tổ chức sản xuất kinh doanh, định mức giao khoán theo quy định tại khoản 2 Điều 2, điểm d khoản 1 Điều 11, khoản 3 Điều 5, điểm c khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 Nghị định số 135/2005/NĐ-CP của Chính phủ; hợp đồng không đúng mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016; thiếu kiểm tra, giám sát để xảy ra việc trồng cây cao su không đúng mục đích, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất là không thực hiện đúng quy định tại điểm a, điểm đ khoản 1 Điều 9 Nghị định số 168/2016/NĐ-CP.

Trách nhiệm đối với các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương); Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam; Chủ tịch, Giám đốc Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ.

2. Việc giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phê duyệt phương án sử dụng đất đối với Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam

UBND tỉnh Kon Tum ban hành văn bản tạm giao và Biên bản thoả thuận giao quản lý, sử dụng đất để trồng rừng nguyên liệu giấy, không tiến hành bàn giao đất tại thực địa, nên không xác định được diện tích đất thực tế đang quản lý sử dụng là chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 163/1999/NĐ-CP ngày 16/11/1999 của Chính phủ; các cơ quan quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương chưa thực hiện đúng trách nhiệm trong việc Công ty Nguyên liệu Giấy Việt Nam sử dụng 1.266,58 ha đất trồng rừng từ năm 2001 theo quy định tại điểm e, khoản 2 Điều 6 Luật Đất đai năm 2003, khoản 7 Điều 22 Luật Đất đai năm 2013.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum ký Hợp đồng thuê đất với Công ty

Nguyên liệu Giấy Miền Nam khi chưa có quyết định cho thuê đất là không đúng trình tự, thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 122 Luật Đất đai năm 2003, khoản 3 Điều 68 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ; thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt Phương án sử dụng đất không đúng diện tích thực tế Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam đang sử dụng và diện tích bị thu hồi bàn giao địa phương quản lý, không đo đạc, lập bản đồ theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ, Điều 13 Thông tư số 07/2015/TT-BTNMT ngày 26/02/2015.

UBND các huyện chưa lập phương án sử dụng đất, kiểm tra, rà soát theo dõi việc sử dụng đất đối với phần diện tích đất 3.000,17 ha thu hồi của Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam giao địa phương quản lý là chưa thực hiện đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 71 Luật Đất đai năm 2003, điểm b khoản 2 Điều 131 Luật Đất đai năm 2013, khoản 4 Điều 46 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014.

Trách nhiệm đối với các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc UBND tỉnh Kon Tum (trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh), Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện Đắk Tô, Ngọc Hồi, Tu Mơ Rông, Sa Thầy, Đắk Hà, Kon Rẫy, Đắk Glei và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ.

3. Việc quản lý, sử dụng đất của Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai trên địa bàn các tỉnh Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng (trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh)

3.1. Đối với Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai

Chưa thực hiện rà soát hiện trạng sử dụng đất, lập phương án sử dụng đất, xác định rõ diện tích, ranh giới theo quy định tại khoản 2 Điều 133 Luật Đất đai năm 2013; việc quản lý, sử dụng đất còn lỏng lẻo, đến nay diện tích bị người dân xâm canh, lấn chiếm lớn là chưa thực hiện đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 107 Luật Đất đai năm 2003, khoản 4 Điều 170 Luật Đất đai năm 2013: (i) tỉnh Đắk Lắk, diện tích 2.476,595 ha; (ii) tỉnh Đắk Nông, diện tích 1.011,64 ha; (iii) tỉnh Lâm Đồng, diện tích 492,041 ha, cần có biện pháp quản lý, bảo vệ của đơn vị và sự vào cuộc của chính quyền địa phương để ổn định tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Sử dụng đất được thuê chưa đúng quy định của pháp luật, chưa thực hiện trồng rừng, còn để đất trống với diện tích lớn, vi phạm Điều 15 Luật Đất đai năm 2003, khoản 3 Điều 12 Luật Đất đai năm 2013: (i) tại tỉnh Đắk Lắk, diện tích 1.553,4 ha; (ii) tại tỉnh Đắk Nông, diện tích 808,17 ha; (iii) tại tỉnh Lâm Đồng, diện tích 69,3 ha.

Chưa thực hiện các thủ tục về nghĩa vụ tài chính đối với 97,5 ha đất tại huyện Bảo Lâm (nay thuộc xã Bảo Lâm 3) và 560,55 ha tại huyện Đam Rông (nay thuộc xã Đam Rông 2 và xã Đam Rông 3), vi phạm điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị định số 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005, điểm g khoản 1 Điều 2 Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/4/2014.

Trách nhiệm đối với các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan.

3.2. Đối với tỉnh Đắk Lắk

UBND các huyện chưa lập phương án sử dụng đất, kiểm tra, rà soát theo dõi việc sử dụng đất đối với phần diện tích đất 1.530,11 ha thu hồi của Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai giao địa phương quản lý; việc UBND tỉnh ban hành Quyết định thu hồi 17,334 ha đất của Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai giao UBND huyện M'Drăk để thực hiện bố trí quy hoạch dân cư tự do thôn 7, xã Cư Roá (nay là xã Cư M'ta), nhưng chưa thực hiện, hiện người dân vẫn đang sử dụng theo hiện trạng là chưa thực hiện đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 71 Luật Đất đai năm 2003, điểm b khoản 2 Điều 131 Luật Đất đai năm 2013.

Các cơ quan chức năng của tỉnh Đắk Lắk chưa có biện pháp xử lý đối với diện tích 1.553,4 ha Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai chưa trồng rừng, không đưa đất vào sử dụng theo quy định tại khoản 11 Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 và điểm h khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013

Trách nhiệm đối với các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk, Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện: Lắk, M'Drăk (trước sắp xếp) và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ.

3.3. Đối với tỉnh Đắk Nông

UBND huyện Đắk Glong chưa xây dựng và lập phương án sử dụng đất, kiểm tra, rà soát theo dõi việc sử dụng đối với phần diện tích đất thu hồi của Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai bàn giao địa phương quản lý, sử dụng, hiện người dân vẫn đang canh tác, sử dụng theo hiện trạng là chưa thực hiện đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 71 Luật Đất đai năm 2003, điểm b khoản 2 Điều 131 Luật Đất đai năm 2013; các cơ quan chức năng của tỉnh chưa có biện pháp xử lý đối với diện tích 808,17 ha Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai chưa thực hiện việc trồng rừng theo quy định tại khoản 11 Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 và điểm h khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013.

UBND tỉnh chưa ban hành quyết định thu hồi đối với diện tích đất 2,21 ha của Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai, do năm 2013 UBND huyện Đắk Glong có thông báo và thu hồi để làm đường liên xã Đắk Som - Đắk R'Măng là chưa đúng theo quy định tại Điều 32 Luật Đất đai năm 2013.

Trách nhiệm đối với các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc UBND tỉnh Đắk Nông (trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh), Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND huyện Đắk Glong và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ.

3.4. Đối với tỉnh Lâm Đồng

Các cơ quan chức năng của tỉnh Lâm Đồng chưa có biện pháp xử lý đối với diện tích 69,3 ha tại huyện Lâm Hà, Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai chưa thực hiện việc trồng rừng, đưa đất vào sử dụng theo quy định tại khoản 11 Điều 38 Luật Đất đai năm 2003 và điểm h khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013.

Sở Tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất chưa chuyển thông tin địa chính tới cơ quan Thuế để thực hiện việc xác định và yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai thực hiện nghĩa vụ tài chính tại huyện Bảo Lâm

và huyện Đam Rông. Sau khi kết thúc thanh tra, Chi cục Thuế khu vực XIII tỉnh Lâm Đồng ban hành Thông báo số 1911/TB-CCTKV13 ngày 29/4/2025 về tiền thuê đất đối với diện tích 97,5 ha tại huyện Bảo Lâm; Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập các phiếu chuyển thông tin địa chính ngày 8/5/2025 đối với diện tích đất 560,55 ha tại huyện Đam Rông.

Trách nhiệm đối với các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc UBND tỉnh Lâm Đồng, Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Lâm Hà (trước sắp xếp) và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ.

II. Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót, vi phạm

1. Nguyên nhân khách quan

Việc quản lý, sử dụng đất đai có nguồn gốc từ các công ty nông, lâm nghiệp thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên có nhiều vấn đề phức tạp, diễn ra trong một thời gian dài, qua nhiều lần sắp xếp, đổi mới không được xử lý dứt điểm, cơ bản đều từ trước để lại, kéo dài qua nhiều thời kỳ, nhiều giai đoạn có quy định pháp luật khác nhau; việc xử lý các tồn tại có liên quan đến nhiều cấp ngành, lĩnh vực, cơ quan, địa phương nhưng chưa được phối hợp tốt.

Tình trạng di dân tự do ở các tỉnh khác đến khu vực Tây Nguyên sinh sống nên tốc độ gia tăng dân số cơ học tại khu vực tăng nhanh, phát sinh nhu cầu đất ở, đất sản xuất dẫn đến tình trạng vi phạm pháp luật về đất đai như tranh chấp, lấn chiếm trên địa bàn ngày càng diễn biến phức tạp.

2. Nguyên nhân chủ quan

Việc quản lý, sử dụng đất của Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam thuộc Tổng công ty Giấy Việt Nam và Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên còn lỏng lẻo, thiếu kiểm tra, giám sát không nắm rõ ranh giới đối với phần diện tích được giao, cho thuê quản lý, sử dụng; chậm hoàn thiện các thủ tục đất đai theo quy định; không đưa đất vào sử dụng, gây lãng phí nguồn lực đất đai, trong khi đó người dân không có đất sản xuất; tình trạng người dân lấn, chiếm đất, rừng trái phép diễn ra trong thời gian dài, nhưng chưa có biện pháp xử lý.

Chính quyền địa phương các cấp chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn, chưa có biện pháp xử lý đối với các hành vi vi phạm về đất đai của các công ty và người dân; công tác quản lý, sử dụng đất thu hồi từ các công ty bàn giao về địa phương chưa được thực hiện theo đúng quy định; trình độ năng lực của một số cán bộ làm công tác quản lý, sử dụng đất đai ở địa phương còn hạn chế, trong khi đó địa bàn quản lý rộng, tình trạng lấn, chiếm đất, rừng diễn biến phức tạp; cho các công ty thuê đất trồng rừng chồng lấn với đất do trước đây người dân khai hoang, sử dụng canh tác, sản xuất nông nghiệp, làm phát sinh tranh chấp khiếu kiện.

III. Trách nhiệm đối với những hạn chế, thiếu sót, vi phạm

Trách nhiệm đối với các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công Thương); Hội đồng thành viên, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam; Chủ tịch, Giám đốc Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty cổ phần

Tập đoàn Tân Mai; UBND các tỉnh Kon Tum, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng (*trước sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh*); Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh và UBND các huyện: Đắk Tô, Ngọc Hồi, Tu Mơ Rông, Sa Thầy, Đắk Hà, Kon Rẫy, Đắk Glei, tỉnh Kon Tum; Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện: Lắk, M'Drắk, tỉnh Đắk Lắk; Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông; Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, UBND huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ.

C. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Từ kết quả thanh tra và Kết luận nêu trên, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị:

I. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo

- Bộ Công Thương; UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các tỉnh: Quảng Ngãi, Đắk Lắk, Lâm Đồng tổ chức thực hiện nghiêm các nội dung kết luận, kiến nghị có liên quan trong Kết luận thanh tra; căn cứ các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra, rà soát, làm rõ tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân và trách nhiệm cụ thể từng tổ chức, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ; trên cơ sở kết quả rà soát, nếu có đủ căn cứ, cơ sở theo quy định thì tổ chức xem xét trách nhiệm để xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; báo cáo Thanh tra Chính phủ về kết quả thực hiện để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 82-KL/TW ngày 29/7/2020 và Kết luận số 103-KL/TW ngày 02/12/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục sắp xếp, đổi mới và nâng cao hoạt động của Công ty nông lâm nghiệp; khẩn trương hoàn thiện cơ chế, chính sách về sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động các công ty nông, lâm nghiệp.

II. UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh: Quảng Ngãi, Đắk Lắk, Lâm Đồng theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền

- Tổ chức rà soát, chấn chỉnh, xử lý, khắc phục các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra; kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm và xử lý theo quy định đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, tập thể, cá nhân có liên quan qua các thời kỳ.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng rà soát từng hành vi vi phạm đã được chỉ ra tại Kết luận thanh tra, xác định rõ thời điểm vi phạm, chủ thể vi phạm, văn bản quy định về xử lý vi phạm hành chính, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính để xem xét, xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, lâm nghiệp, rừng và phòng ngừa các sai phạm.

- Trong quá trình thực hiện Kết luận thanh tra, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì chuyển cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

1. Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi:

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với cơ quan chức năng kiểm tra, rà soát đối với diện tích 1.266,58 ha Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam đang

sử dụng nhưng chưa được thuê đất để giải quyết theo đúng quy định pháp luật; xây dựng phương án sử dụng đất có hiệu quả đối với diện tích thu hồi bàn giao địa phương quản lý, sử dụng.

2. Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Lắk:

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với UBND các xã xây dựng phương án sử dụng đất và quản lý đối với diện tích thu hồi của Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai giao địa phương quản lý; chỉ đạo xã Cư M'ta xây dựng phương án bố trí quy hoạch dân cư tự do thôn 7 đối với 17,33 ha đất thu hồi của Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai theo đúng quy định.

Chỉ đạo các đơn vị có liên quan yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai đưa diện tích đất 1.553,4 ha tại huyện Lắk (*trước sắp xếp*) vào sử dụng, trường hợp không thực hiện thì kiên quyết thu hồi theo quy định của pháp luật.

3. Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng:

Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với các cơ quan có liên quan xem xét, tham mưu đề xuất UBND tỉnh ban hành quyết định thu hồi 2,21 ha đất tại xã Tà Đùng để làm đường liên xã Đắk Som - Đắk R'măng theo đúng quy định pháp luật; xác định nghĩa vụ tài chính và yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai thực hiện đối với 560,55 ha tại huyện Đam Rông (nay thuộc xã Đam Rông 2 và xã Đam Rông 3); đôn đốc, yêu cầu Công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần diện tích đất 97,5 ha tại huyện Bảo Lâm (nay thuộc xã Bảo Lâm 3).

Chỉ đạo các đơn vị có liên quan yêu cầu Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai đưa diện tích đất 877,40 ha tại huyện Đắk Glong và huyện Lâm Hà (*trước sắp xếp*) vào sử dụng, trường hợp không thực hiện thì kiên quyết thu hồi theo quy định của pháp luật.

III. Bộ Công Thương

Chỉ đạo xử lý, khắc phục những hạn chế, thiếu sót, vi phạm; kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý theo quy định đối với Hội đồng thành viên, Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam và các tập thể, cá nhân theo từng thời kỳ có liên quan để xảy ra các hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra. Quá trình thực hiện, nếu phát hiện vi phạm pháp luật, gây thiệt hại tiền, tài sản của nhà nước, thì chuyển cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

IV. Đối với Tổng công ty Giấy Việt Nam và Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai

1. Tổng công ty Giấy Việt Nam

- Tổ chức kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm để xử lý theo quy định đối với Chủ tịch, Giám đốc Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam và các tập thể, cá nhân thuộc Tổng công ty qua các thời kỳ có liên quan đến những hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra. Quá trình thực hiện, nếu phát hiện vi phạm pháp luật, gây thiệt hại tiền, tài sản của nhà nước, thì báo cáo cấp có thẩm quyền chuyển cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Công ty Nguyên liệu Giấy Miền Nam tổ chức kiểm điểm trách nhiệm và xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân thuộc công ty có liên quan đến những hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra.

- Tiến hành kiểm tra, rà soát toàn bộ diện tích đất đang quản lý, sử dụng trình UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt điều chỉnh Phương án sử dụng đất theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 7/12/2014 và Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12/01/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai

- Xử lý, khắc phục triệt để những hạn chế, thiếu sót, vi phạm nêu tại Kết luận thanh tra; chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng đất đai, bảo vệ, phát triển rừng; tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương, bố trí lực lượng tuần tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất trái phép.

- Sử dụng đất được thuê đúng quy định của pháp luật; triển khai thực hiện việc trồng rừng đối với diện tích đất chưa đưa vào sử dụng, trường hợp không có nhu cầu sử dụng, bàn giao cho địa phương quản lý theo quy định.

- Rà soát, lập phương án sử dụng đất, xác định rõ ranh giới, diện tích đang sử dụng; chấp hành nghiêm việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với diện tích 97,5 ha tại huyện Bảo Lâm (nay thuộc xã Bảo Lâm 3) và 560,55 ha tại huyện Đam Rông (nay thuộc xã Đam Rông 2 và xã Đam Rông 3).

Ngày 14/8/2026, Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 8171/VPCP-V.I thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu về việc thực hiện Kết luận thanh tra số 474/KL-TTCT ngày 20/7/2026 của Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Tiến Châu tại văn bản nêu trên, Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Công Thương; UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các tỉnh: Quảng Ngãi, Đắk Lắk, Lâm Đồng và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền thực hiện Kết luận thanh tra số 474/KL-TTCT ngày 20/7/2026 của Thanh tra Chính phủ, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện gửi Thanh tra Chính phủ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Thanh tra Chính phủ trân trọng thông báo./. 

Nơi nhận: 

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCT Lê Tiến Đạt;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương; NN&MT;
- UBND các tỉnh: Quảng Ngãi, Đắk Lắk, Lâm Đồng;
- Tổng công ty Giấy Việt Nam;
- Công ty cổ phần Tập đoàn Tân Mai;
- TTCT: Cục II, Cục XIV, Vụ KHTC;
- Văn phòng TTCT (để đăng tải trên Cổng TTĐT);
- Báo Thanh tra (để đăng tải);
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐTT (02b). 

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiến Đạt